

Số: 82 /KH-UBND

Hưng Yên, ngày 16 tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH
Về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số
tỉnh Hưng Yên năm 2025

Căn cứ Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 03/3/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Nghị quyết số 03/NQ-CP ngày 09/01/2025 của Chính phủ và Kế hoạch số 386-KH/TU ngày 13/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây gọi tắt là Kế hoạch số 44/KH-UBND); Thực hiện Chương trình làm việc năm 2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên (Chương trình số 01-CTr/BCĐ ngày 11/3/2025);

Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên ban hành Kế hoạch về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên năm 2025, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

Thực hiện đảm bảo các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể đề ra trong năm 2025 theo Kế hoạch số 386-KH/TU và Kế hoạch số 44/KH –UBND; Chương trình làm việc năm 2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, nhằm góp phần đưa khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia là đột phá quan trọng hàng đầu, là động lực chính để phát triển nhanh lực lượng sản xuất hiện đại, hoàn thiện quan hệ sản xuất, đổi mới phương thức quản trị quốc gia, phát triển kinh tế - xã hội, ngăn chặn nguy cơ tụt hậu, đưa đất nước phát triển bứt phá, giàu mạnh trong kỷ nguyên mới.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao nhận thức, đột phá về đổi mới tư duy, xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ, quyết liệt lãnh đạo, chỉ đạo, tạo xung lực mới, khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Tổ chức các hội nghị, hội thảo phổ biến, quán triệt nội dung Nghị quyết cho đội ngũ cán bộ chủ chốt các cấp

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành, địa phương, Báo Hưng Yên;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng chương trình chuyên biệt, chuyên trang, chuyên mục khoa học về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên truyền hình, phát thanh và mạng xã hội.

- Đơn vị chủ trì: Báo Hưng Yên;
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, các sở, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: thường xuyên.

c) Tổ chức đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo tỉnh với cộng đồng doanh nghiệp về chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương; Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh.
- Thời gian thực hiện: Định kỳ hằng năm.

d) Xây dựng văn bản quy định trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan nhà nước trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của cơ quan, tổ chức

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
 - Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;
 - Thời gian thực hiện: Hoàn thành tháng 9/2025.
- đ) Xây dựng Đề án đánh giá, xếp hạng mức độ chuyển đổi số của các cơ quan nhà nước

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các Sở, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

e) Tổ chức hội nghị, hội thảo, cuộc thi về khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; các sự kiện khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Xây dựng chương trình, kế hoạch hằng năm thực hiện kế hoạch của UBND tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

h) Xây dựng kế hoạch lộ trình đưa toàn bộ hoạt động của các cơ quan nhà nước các cấp lên môi trường số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 30/6/2025.

i) Xây dựng kế hoạch theo lộ trình, đảm bảo bố trí tỷ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật, chuyển đổi số trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước đảm bảo phù hợp

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

k) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong giai đoạn 2025-2030

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2025.

l) Nghiên cứu, xây dựng, trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Trước ngày 30/6/2025.

m) Ban hành văn bản chỉ đạo, quán triệt để cụ thể hóa các quy định Trung ương về phát huy tinh thần sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 4/2025.

n) Tham mưu Chủ tịch UBND dân tỉnh kịp thời tôn vinh, biểu dương, khen thưởng xứng đáng các nhà khoa học, nhà sáng chế, các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thành tích trong khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Khẩn trương, quyết liệt hoàn thiện thể chế; xoá bỏ mọi tư tưởng, quan niệm, rào cản đang cản trở sự phát triển; đưa thể chế thành một lợi thế cạnh tranh trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định quản lý nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước; quy chế xét tặng Giải thưởng khoa học và công nghệ tỉnh Hưng Yên

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

b) Tổ chức triển khai Nghị định quy định về việc thành lập, tổ chức hoạt động của các quỹ đầu tư mạo hiểm cho khởi nghiệp sáng tạo, ươm tạo công nghệ và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ;
- Thời gian thực hiện: Sau khi Nghị định của Chính phủ được ban hành.

c) Rà soát các quy định pháp luật để tháo gỡ kịp thời các điểm nghẽn phục vụ hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Các sở, ban, ngành, địa phương

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp;
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Rà soát, xây dựng quy định định mức kinh tế kỹ thuật, đơn giá lập dự toán chi phí các hoạt động liên quan đến chuyển đổi số, xây dựng, cập nhật, khai thác, sử dụng, bảo trì, bảo mật CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành; làm căn cứ để các Sở, ngành, địa phương xây dựng dự toán thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Rà soát, điều chỉnh các quy trình nội bộ để phù hợp xử lý trên môi trường điện tử; thực hiện các biện pháp, giải pháp linh hoạt sáng tạo, hiệu quả cho phép sử dụng các giấy tờ điện tử tích hợp trên tài khoản định danh điện tử thay thế với giấy tờ giấy khi thực hiện các thủ tục hành chính; cắt giảm các thành phần hồ sơ khi dữ liệu đã được số hóa

- Đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

g) Rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan nhà nước ở địa phương để đảm bảo thống nhất, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Kết luận của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Nội vụ và các cơ quan liên quan;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

h) Triển khai có hiệu quả các chương trình, kế hoạch của UBND tỉnh gắn với nhu cầu xã hội, chuỗi giá trị của sản phẩm, tạo giá trị gia tăng như: kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sinh học; kế hoạch nâng cao năng suất và chất lượng; kế hoạch triển khai đề án tăng cường, đổi mới hoạt động đo lường hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế; kế hoạch thực hiện đề án triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc; kế hoạch phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh; đề án khung nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen, chương trình phát triển tài sản trí tuệ; kế hoạch phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo;...

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: hằng năm.

i) Thí điểm các mô hình, cơ chế mới về chuyển đổi số, tài sản số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

3. Tăng cường đầu tư, hoàn thiện hạ tầng cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

a) Triển khai thực hiện Nghị quyết của Chính phủ về cơ chế, chính sách hợp tác công tư để nghiên cứu và phát triển công nghệ chiến lược; nghiên cứu và phát triển hạ tầng số mới, dịch vụ số mới, dữ liệu và đào tạo nhân lực công nghệ số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, Sở Nội vụ, các cơ quan, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Sau khi Nghị quyết của Chính phủ được ban hành.

b) Đẩy mạnh ứng dụng trí tuệ nhân tạo dựa trên dữ liệu lớn trong các ngành, lĩnh vực quan trọng

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Đề án đầu tư năng lực cho các tổ chức nghiên cứu phát triển công lập

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị liên quan;

- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2026.

d) Xây dựng Chương trình phát triển kinh tế số, xã hội số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;

- Thời gian thực hiện: Tháng 9/2025.

e) Xây dựng, ban hành Kế hoạch phát triển hạ tầng số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

g) Triển khai đề án ứng dụng IoT trong một số ngành, lĩnh vực như sản xuất thương mại, quản lý năng lượng, nông nghiệp thông minh, giao thông thông minh, y tế thông minh...

- Đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành, địa phương;

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

h) Xây dựng kế hoạch và triển khai hạ tầng 5G, công nghệ oT trong các khu công nghiệp, cụm công nghiệp

- Đơn vị chủ trì: Các doanh nghiệp viễn thông;

- Đơn vị phối hợp: Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Sở Công Thương;

- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

i) Triển khai xây dựng, đưa vào khai thác sử dụng các Cơ sở dữ liệu chuyên ngành; đồng bộ dữ liệu về Trung tâm dữ liệu tỉnh để xây dựng Cơ sở dữ liệu tổng hợp của tỉnh phục vụ Chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành, địa phương;

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

k) Hoàn thành kết nối, khai thác, chia sẻ hiệu quả dữ liệu; công khai đầy đủ các danh mục dữ liệu mở đã được phê duyệt theo Kế hoạch 12/KH-UBND ngày 18/01/2024

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương;

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

l) Nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu tại văn bản số 1552/BTTTT-TTH và 708/BTTTT-CATTT; hoàn thành kết nối giữa Hệ thống thông tin giải quyết TTHC cấp bộ, cấp tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công theo Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ

- Đơn vị chủ trì: Các Sở, ban, ngành, địa phương;
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng UBND tỉnh;
- Thời gian thực hiện: Tháng 6/2025.

m) Nâng cấp Trung tâm tích hợp dữ liệu tỉnh theo hướng hiện đại, đồng bộ

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

n) Triển khai tích hợp cảm biến và ứng dụng công nghệ số vào hạ tầng đô thị

- Đơn vị chủ trì: Sở Xây dựng;
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính, các địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

o) Triển khai nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP)

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Phát triển, trọng dụng nhân lực chất lượng cao, nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia

a) Thực hiện các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 76/KH-UBND của UBND tỉnh ngày 12/04/2024 và Kế hoạch số 252-KH/TU ngày 13/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 27/12/2023 xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

- Đơn vị chủ trì: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng chính sách hấp dẫn thu hút, tuyển dụng, đãi ngộ, giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân tài về khoa học, công nghệ và chuyển đổi số làm việc trong các cơ quan của hệ thống chính trị

- Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương.
- Thời gian thực hiện: Năm 2025 -2026.

c) Rà soát, điều chỉnh quy hoạch các tổ chức khoa học công nghệ công lập; phát triển mạng lưới các nhà khoa học...

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo nhân lực chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài chính;
- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị; nâng cao hiệu quả quản trị quốc gia, hiệu lực quản lý nhà nước trên các lĩnh vực, bảo đảm quốc phòng và an ninh

a) Rà soát, hoàn thiện Đề án Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2026 – 2030, định hướng đến năm 2045

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

b) Xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình; cung cấp dịch vụ số mới được cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu cho người dân, doanh nghiệp; cung cấp dịch vụ công không phụ thuộc địa giới hành chính

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 6/2025.

c) Xây dựng Đề án đào tạo chuyên sâu về an toàn thông tin mạng cho cán bộ chuyên trách công nghệ thông tin của tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Triển khai các Tiểu Đề án/Kế hoạch phục vụ chuyển đổi số, bảo đảm kết nối với Đề án 06, gồm: Định danh địa điểm; Xây dựng sàn giao dịch việc

làm; căn cước công dân; Xây dựng sàn giao dịch bất động sản; Xây dựng sàn thương mại điện tử gắn với sản phẩm nông nghiệp và đặc sản vùng miền; Phát triển nguồn nhân lực trí tuệ nhân tạo, đổi mới sáng tạo...

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Triển khai hướng dẫn, thúc đẩy doanh nghiệp cung cấp dịch vụ thương mại điện tử để nghiên cứu sử dụng định danh và xác thực điện tử trong các giao dịch thương mại điện tử

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh - Thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Công an;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

g) Triển khai thực hiện liên thông dữ liệu Sổ sức khỏe điện tử, Giấy chuyển tuyến, Giấy hẹn khám lại, Kết quả xét nghiệm; đề cơ sở khám chữa bệnh, bác sĩ khai thác thông tin Sổ sức khỏe trên VNeID trực tiếp từ phần mềm của cơ sở khám chữa bệnh

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế;
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh; các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 06/2025.

h) Triển khai Đề án chuyển đổi số bệnh án điện tử tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đủ điều kiện trên địa bàn tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Sở Y tế;
- Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh và các địa phương;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

i) Triển khai đăng ký, cấp chữ ký số cho các cơ sở y tế, cán bộ, nhân viên y tế

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: Sở Y tế; các cơ sở y tế và người bệnh có chữ ký số để tham gia các hoạt động khám chữa bệnh;
- Thời gian thực hiện: Tháng 06/2025.

k) Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ phát triển thương mại điện tử, nâng cao hiệu quả công tác quản lý thuế, đăng ký thành lập doanh nghiệp, mua bán hóa đơn điện tử

- Đơn vị chủ trì: Chi cục thuế khu vực IV;
- Đơn vị phối hợp: Ngân hàng nhà nước khu vực VI, Sở Tài chính, Công an tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

l) Đẩy mạnh số hoá dữ liệu, khai thác ứng dụng cắt giảm thủ tục hành chính không phụ thuộc các ngành, trọng tâm là lĩnh vực tư pháp, giáo dục, y tế, đất đai

- Đơn vị chủ trì: các sở, ban, ngành, địa phương;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

6. Thúc đẩy mạnh mẽ hoạt động khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong doanh nghiệp

a) Tư vấn, hỗ trợ việc đăng ký xác lập quyền sở hữu trí tuệ; xây dựng và áp dụng các công cụ, hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, truy xuất nguồn gốc sản phẩm hàng hoá

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương.

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Phát triển hệ sinh thái công nghệ số và doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài Chính, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Xây dựng kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp tham gia phát triển các ứng dụng, dịch vụ số mới theo hình thức hợp tác công tư

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: Sở Tài Chính, Sở Khoa học và Công nghệ;

- Thời gian thực hiện: Năm 2025.

d) Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia các sàn thương mại điện tử trong và ngoài nước

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương;

- Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

e) Triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các doanh nghiệp công nghệ số thực hiện

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;

- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

g) Đẩy mạnh phát triển các hình thức xúc tiến thương mại mới ứng dụng công nghệ số như Hội chợ trên môi trường thực tế ảo, giao thương trực tuyến, sàn giao dịch trực tuyến... nhằm hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm có lợi thế, tiềm năng của tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Sở Công Thương;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Bảo đảm an toàn, an ninh mạng

a) Xây dựng và triển khai Kiến trúc tổng thể về an toàn thông tin mạng của tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Tháng 12/2025.

b) Nâng cấp và vận hành Trung tâm giám sát an toàn không gian mạng (SOC)

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

c) Rà soát, hoàn thiện các quy định bảo đảm an toàn thông tin mạng trong các cơ quan nhà nước

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Xây dựng cơ sở dữ liệu về an toàn thông tin mạng của tỉnh

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Năm 2026.

e) Tổ chức diễn tập phương án ứng cứu sự cố an toàn thông tin

- Đơn vị chủ trì: Công an tỉnh;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Tăng cường hợp tác quốc tế trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

a) Ký kết các chương trình phối hợp, hợp tác về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;

- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

b) Xây dựng tài liệu, ấn phẩm giới thiệu về môi trường, đầu tư kinh doanh của tỉnh Hưng Yên nhằm cung cấp các thông tin cho các đoàn của tỉnh Hưng Yên và các đoàn của Bộ ngành, trung ương khi tham gia các hoạt động xúc tiến, kêu gọi đầu tư

- Đơn vị chủ trì: Sở Tài Chính;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Năm 2025-2030.

c) Tổ chức học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

d) Cử cán bộ tham gia chương trình hợp tác nghiên cứu quốc tế, tham gia các diễn đàn, hội nghị về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

- Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ;
- Đơn vị phối hợp: các sở, ban, ngành, địa phương;
- Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ưu tiên bố trí nguồn lực về tài chính để đảm bảo triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch này.

2. Trên cơ sở dự toán thực hiện nhiệm vụ tại Kế hoạch này do các sở, ban, ngành lập ngân sách Nhà nước ưu tiên bố trí để thực hiện.

3. Huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố: Chỉ đạo thực hiện nội dung nhiệm vụ cụ thể cơ quan, đơn vị được giao tại kế hoạch; tăng cường kiểm tra đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ 03 tháng (**trước ngày 05 của tháng cuối quý**); **báo cáo kết quả thực hiện năm (trước ngày 25/11)** qua Sở Khoa học và Công nghệ, để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch, kịp thời báo cáo và kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện

đồng bộ và có hiệu quả Kế hoạch; thực hiện báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu của Bộ Khoa học và Công nghệ, Ủy ban nhân dân tỉnh.

3. Sở Tài chính: Trên cơ sở dự toán do các sở, ban, ngành, địa phương lập có trách nhiệm tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí vốn để triển khai, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ theo quy định của pháp luật nhà nước hiện hành.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch, các sở, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận: *nh*

- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội cấp tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Liên hiệp các hội KHKT, Hiệp hội DN tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX^{PH}.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Trần Quốc Văn